

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN SÌN HỒ

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày 20 tháng 12 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tần A Sênh.

Ông Vàng A Măng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Thái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự, sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo: **Tần A P**; tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh năm 1990 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản T Ch, xã T Ph, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tần A X, sinh năm 1968 và con bà Tần A S, sinh năm 1969; vợ: Chèo Sun M, sinh năm 1994; con: bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2012; con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/6/2024, bị tạm giam từ ngày 13/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Tần Quan P, sinh năm: 1978; địa chỉ: bản T Ch, xã T Ph, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Mạnh H, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2024, Tán A P một mình đi bộ từ nhà xuống dưới bản T Ch , xã T Ph, huyện Sìn Hồ để tìm mua Heroine và Hồng phiến, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường đi, Páo gặp một người đàn ông tên U, dân tộc Dao, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, Páo mua được của người này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng và 05 viên Hồng phiến được gói ngoài bằng nilon màu đen với giá 2.800.000 đồng. Mua được Heroine và Hồng phiến, Páo cầm về nhà, chia gói Heroine thành nhiều gói nhỏ, gói bên ngoài mỗi gói bằng nilon màu hồng và sử dụng nhiều lần.

Đến khoảng 07 giờ ngày 07/6/2024, khi Páo đang ở nhà tại bản T Ch , xã T Ph, huyện Sìn Hồ thì có Tán Quan P, sinh năm 1978, trú cùng bản Tầm Choong đến hỏi mua Heroine. Tán A P dẫn Tán Quan P đi ra cách nhà Páo khoảng 12 m. Tại đây, Tán A P đã bán cho Tán Quan P 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, có một người đàn ông tên Dao, Páo không biết nhân thân lai lịch, đến hỏi mua Heroine. Qua nói chuyện, Tán A P đã bán cho Dao 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 180.000 đồng. Trưa ngày 07/6/2024, Páo lấy 01 viên hồng phiến ra sử dụng, còn lại 04 viên hồng phiến, Páo gói lại bằng mảnh nilon màu đen, cất vào túi áo đang mặc. Đến 21 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản T Ch , xã T Ph, huyện Sìn Hồ, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Páo có biểu hiện về tội phạm ma túy. Tổ công tác đã triển khai lực lượng đến nhà Páo kiểm tra: Kết quả phát hiện thu giữ tại túi áo khoác bên trái Páo đang mặc trên người: 01 chiếc tất màu đen, bên trong có 03 gói đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng, trong cùng là chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu hồng, bên trong là chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu đen, bên trong là 04 viên nén màu hồng. Tán A P khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine, 04 viên nén màu hồng là Hồng phiến của Páo, tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ số tiền 380.000 đồng, gồm 01 tờ tiền 200.000 đồng, 01 tờ tiền 50.000 đồng, 06 tờ tiền 20.000 đồng và 01 tờ tiền 10.000 đồng, Páo khai nhận là tiền bán ma túy cho một người tên Tán Quan P ở bản Tầm Choong và một người tên Dao ở bản Bành Phán, xã Tả Phìn vào ngày 07/6/2024 mà có. Trước sự việc nêu trên, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tán A P về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 190 ngày 08/6/2024 của Người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 01 gói viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,35 gam; 06 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 13,8 gam.

Tại bản kết luận giám định ma túy số: 721/KL- KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; 01 mẫu chất bột màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 87/CT- VKSSH ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, để xét xử bị cáo Tần A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai và đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Tần A P , về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: áp dụng điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tần A P , từ 08 năm 04 tháng đến 08 năm 10 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thấp và không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 13,6 gam Heroine; 01 tất chân màu đen, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu hồng. Đây là những vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng, bị nhà nước cấm lưu hành; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 380.000 đồng thu giữ của Tần A P , là số tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy cho Tần Quan P và người đàn ông tên D mà có; Đối với 0,2 gam Heroine và 0,35 gam Methamphetamine Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần A P vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Tần A Pluôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trước khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có nhân thân tốt; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Ngoài ra sau khi bị bắt, bị cáo đã tự thú về việc bị cáo bán ma túy cho Tần Quan P và 01 người đàn ông người đàn ông tên Dao đồng thời tự giác giao nộp số tiền 380.000 đồng. Về hình phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền tại khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của tòa án; về vật chứng: Đối với số tiền 380.000 đồng thu giữ của bị cáo. Xét thấy là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Từ những lẽ trên, Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2, 5 Điều 251, Điểm s, r, khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án với thời hạn cải tạo thấp để bị cáo có cơ hội được cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Tần A P không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Tẩn A P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 07/6/2024, tại nhà ở của mình thuộc bản T Ch , xã T Ph, huyện Sìn Hồ. Bị cáo Tẩn A P đã 02 lần bán trái phép Heroine cho 02 người, cụ thể: (1) Khoảng 07 giờ, Tẩn A P bán trái phép 01 gói Heroine cho Tẩn Quan P, sinh năm 1978 trú tại bản T Ch , xã T Ph với giá 200.000 đồng; (2) Khoảng 08 giờ, Tẩn A P tiếp tục bán trái phép 01 gói Heroine cho người đàn ông tên Dao với giá 180.000 đồng. Ngoài ra, Tẩn A P còn tàng trữ trái phép 0,35 gam Methamphetamine và 13,8 gam Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Bị cáo Tẩn A P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Hành vi phạm tội mà bị cáo Tẩn A P đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp coi thường pháp luật. Tẩn A P , đã mua được của người một người đàn ông tên U, dân tộc Dao, không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng và 05 viên Hồng phiến được gói ngoài bằng nilon màu đen với giá 2.800.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Vào ngày 07/6/2024, tại nhà ở của mình thuộc bản T Ch , xã T Ph, huyện Sìn Hồ, Tẩn A P đã 02 lần bán trái phép Heroine cho 02 người, cụ thể: Khoảng 07 giờ, Tẩn A P bán trái phép 01 gói Heroine cho Tẩn Quan P, sinh năm 1978 trú tại bản T Ch , xã T Ph với giá 200.000 đồng và khoảng 08 giờ, Tẩn A P tiếp tục bán trái phép 01 gói Heroine cho người đàn ông tên Dao với giá 180.000 đồng. Ngoài ra, Tẩn A P còn tàng trữ

trái phép 0,35 gam Methamphetamine và 13,8 gam Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo Tần A Páo, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo Tần A P phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng 02 chất ma túy là 0,35 gam Methamphetamine + 13,8 gam Heroine = 14,15 gam, được quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo Tần A P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Tần A P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Tần A P luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trước khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không được đi học (trình độ học vấn 00/12); gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Ngoài ra sau khi bị bắt, bị cáo đã tự thú về việc bị cáo bán ma túy cho Tần Quan P và 01 người đàn ông người đàn ông tên Dao đồng thời tự giác giao nộp số tiền 380.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Tần A P được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 13,6 gam Heroine; 01 tất chân màu đen, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu hồng. Đây là những vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 380.000 đồng (gồm 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 200.000 đồng, có số hiệu là : MR19657399; 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 50.000 đồng, có số hiệu là: LS20273713; 06 tờ tiền Polimer mệnh giá: 20.000 đồng, có số hiệu lần lượt là: MM20956046, SD 16434112, PQ 22995556, LC 19960483, DU 18119432, KN 20369533 và 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 10.000 đồng, có số hiệu là: JA 18395420) thu giữ của Tẩn A Páo. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy cho Tẩn Quan P và người đàn ông tên D mà có; Đối với 0,2 gam Heroine và 0,35 gam Methamphetamine Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Tẩn A Plà người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những vấn đề liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đặc biệt là chính quyền nơi bị cáo đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân. Tuyên truyền về tác hại của các chất ma túy để nhân dân hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật, phối hợp với lực lượng phòng chống ma túy huyện ra soát, lập hồ sơ quản lý các đối tượng nghiện và nghi nghiện ma túy trên địa bàn, lập hồ sơ đưa các đối tượng nghiện ma túy vào các trung tâm cai nghiện, đồng thời tố giác tội phạm, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

[11] Các vấn đề liên quan: (1) Về nguồn gốc số Heroine đã bán cho Tần Quan P, cho người đàn ông tên Dao và số Heroine bị thu giữ, Tần A P khai nhận mua của một người đàn ông tên U, dân tộc D, ở bản Phăng Sô Lin, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ. CQĐT đã tiến hành điều tra, xác minh, xác định trên địa bàn bản Phăng Sô Lin có 03 người tên U, trong đó 01 người đã đi chấp hành án tù năm 2023; 02 người còn lại đã chết do bệnh tật, ngoài lời khai duy nhất của Tần A P không có chứng cứ, tài liệu khác chứng minh. Do đó CQĐT không có đủ cơ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. (2) Đối với người đàn ông tên D mua 180.000 đồng Heroine của Tần A P. Do P không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của người này nên CQĐT không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đối với bị cáo.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần A P, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tần A P : 08 (tám) năm 04 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 13,6 gam Heroine; 01 tất chân màu đen, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu hồng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 380.000 đồng (gồm 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 200.000 đồng, có số hiệu là : MR19657399; 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 50.000 đồng, có số hiệu là : LS20273713; 06 tờ tiền Polimer mệnh giá: 20.000 đồng, có số hiệu lần lượt là : MM20956046, SD 16434112, PQ 22995556, LC 19960483, DU 18119432, KN 20369533 và 01 tờ tiền Polimer mệnh giá: 10.000 đồng, có số hiệu là: JA 18395420) thu giữ của Tần A P.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, vào hồi 15 giờ 45 phút, ngày 21/11/2024 giữa Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA

Phan Hồng Ngoãn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Thu Chảo Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

